

Số: 12/KH – THPTHA

Hoài Ân, ngày 10 tháng 05 năm 2022

KẾ HOẠCH **Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 18/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Trường THPT Hoài Ân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

-Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương (khóa XI) về “*Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa trong nề kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”.

- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên để tổ chức triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ giáo dục và đào tạo, Trường THPT Hoài Ân thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Sở GD&ĐT tỉnh Bình Định xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

2. Yêu cầu

Xác định được các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, xây dựng lộ trình chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT phù hợp với thực tế của địa phương, nhà trường.

Chỉ đạo tốt công tác triển khai đồng bộ, phát huy tính chủ động, sáng tạo, sự phối hợp có trách nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả trong tổ chức triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông.

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm

Trường trung học phổ thông Hoài Ân, huyện Hoài Ân được thành lập vào tháng 10 năm 1979; là đơn vị trường công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định.

Địa điểm trụ sở chính: số 12- Chàng Lúa, Khu phố Gia Chiểu 1, Thị trấn Tăng Bạt Hổ, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định, cách thành phố Quy Nhơn 90 km về hướng Đông Nam. Điện thoại: 02563.870.266 Email: thpthoaian@gmail.com.

Chức năng và nhiệm vụ chính của nhà trường: Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và thực

hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trường có khuôn viên hình chữ nhật với 13.122,7m², bình quân 22,5 m²/1 học sinh. Cơ sở vật chất có: 20 phòng kang trang, trong đó có 15 phòng học ; 05 phòng dạy ngoại ngữ; 06 phòng chức năng. Phòng học với đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy và học, đồng bộ, hiện đại, các phòng thí nghiệm, phòng học ngoại ngữ, phòng học tin học và thư viện đều đạt chuẩn; 01 khu hiệu bộ gồm 01 phòng Hội trường và khu làm việc hành chính đầy đủ phòng, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác quản lý; có sân chơi bãi tập sạch sẽ phục vụ nhu cầu học tập, rèn luyện của học sinh; có hàng rào, cổng, ngõ đầy đủ, kiên cố đảm bảo an ninh, an toàn trường học ...

*** Về cơ cấu tổ chức năm học 2020-2021**

Trường có 05 tổ chuyên môn, bao gồm: tổ Toán - Tin; tổ Hóa - Sinh - CN-TV; tổ Ngoại ngữ; tổ Văn - Sử- Địa- GDCD; tổ Lý-TD - GDQP&AN và 01 tổ Văn phòng.

Đội ngũ ổn định đảm bảo biên chế theo định mức toàn trường và theo từng môn học cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục khác trong tình hình hiện tại. Hiện nay tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 35 người (hợp đồng ngắn hạn 02 người), trong đó, Ban Giám hiệu: 02 người; giáo viên giảng dạy: 27 người, dân tộc thiểu số 01 người; nhân viên: 4 người, được biên chế thành 05 tổ bộ môn và 01 tổ Hành chính – Văn phòng. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đạt chuẩn. Trình độ lý luận chính trị: 04 trung cấp và 01 đang học.

Tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy: 29; tổng số lớp: 15; tỷ lệ: 1,93 GV/Lớp. Có đủ giáo viên các bộ môn, đạt trình độ chuẩn theo quy định. Số giáo viên đạt chuẩn trở lên: 29/29 GV, tỷ lệ 100%, trong đó, trên chuẩn (Thạc sĩ): 5/29 GV, tỷ lệ 17,24%; giáo viên dạy giỏi cấp trường: 22/29 GV, tỷ lệ 75,86%; giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 9/29 GV, tỷ lệ 31,03%, 100% giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, đạt chuẩn từ loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

Chi bộ Đảng có 15 đảng viên, tỉ lệ 45,45%

Tổ chức Công đoàn có 33 công đoàn viên.

Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác luôn hoạt động đúng Điều lệ, có hiệu quả, đạt vững mạnh.

*** Về quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2020 - 2021**

Tổng số học sinh toàn trường có 569 học sinh/15 lớp, trong đó lớp 10: 191 học sinh/5 lớp, lớp 11: 180 học sinh /5 lớp, lớp 12: 198 học sinh/5 lớp.

*** Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

- Phòng học: 15 phòng, trong đó: kiên cố 15 phòng, 05 phòng được trang bị đầy đủ bàn ghế 02 chỗ ngồi, quạt mát, điện chiếu sáng.

- Phòng bộ môn, chức năng: 10 phòng (01 phòng thực hành Hóa, 01 phòng thực hành Sinh; 01 phòng thực hành Vật lí; 02 phòng thực hành Tin học; 04 phòng LAB).

- Phòng phục vụ học tập: 04 phòng (01 phòng hội trường, 01 phòng truyền thống, 01 phòng Y tế và 01 thư viện).

- Khu làm việc: 01.
- 100% các phòng được kết nối internet.

2. Tình hình

a) Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành, Sở GD&ĐT Bình Định, Huyện uỷ và chính quyền địa phương huyện Hoài Ân. Đặc biệt là sự ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong từng năm học.

Trình độ của đội ngũ giáo viên đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn 100%, được phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn đào tạo.

Trường có đầy đủ sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học và các thiết bị thí nghiệm đảm bảo đáp ứng tốt cho yêu cầu dạy - học.

Trình độ nhận thức của học sinh tương đối đồng đều, ý thức thực hiện nội quy, nề nếp tốt.

Phụ huynh học sinh phần lớn quan tâm đến các hoạt động của nhà trường, tạo mọi điều kiện tốt cho con em học tập và rèn luyện.

b) Khó khăn

Học sinh ở địa bàn trung du, khu dân cư rộng. Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, chưa có nhận thức đúng đắn về công tác giáo dục. Còn một số học sinh chưa chăm học, chưa tích cực rèn luyện.

Nhiều thiết bị dạy học chuyên dụng cấp phát đã lâu nên hư hỏng phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng bài dạy của giáo viên.

Kinh phí dành cho các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

- Tiếp tục quán triệt các văn bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; biểu dương kịp thời và nhân rộng các tập thể, cá nhân triển khai, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới.

2. Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới

- Căn cứ vào hệ thống môn học và hoạt động giáo dục của cấp học THPT theo Chương trình giáo dục phổ thông mới, tổ chức rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở từng cấp học, môn học để đào tạo, bồi dưỡng,

tuyển dụng đủ điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo. Lựa chọn đội ngũ giáo viên có năng lực của mỗi môn học cử đi bồi dưỡng, làm nòng cốt trong việc bồi dưỡng đại trà cho giáo viên toàn trường theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng, trước khi giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên của từng môn học, hoạt động giáo dục, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng bổ sung đội ngũ giáo viên theo đúng lộ trình thực hiện Chương trình GDPT.

3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới

- Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất hiện có của các cơ sở giáo dục. Xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với lộ trình áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông và các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất trường, lớp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đề nghị cấp trên đầu tư xây dựng phòng học bộ môn và sửa chữa, nâng cấp phòng học xuống cấp.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, công khai và minh bạch để huy động các nguồn lực hợp pháp tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Bố trí kinh phí thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới

Xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018.

5. Kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông theo từng quý, từng năm; điều chỉnh, bổ sung kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2021-2022

- Rà soát, đánh giá thực trạng và xây dựng kế hoạch chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; xây dựng kế hoạch bổ

sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng các mô đun về Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng phương án đề hướng dẫn học sinh chọn các môn học tự chọn và các chuyên đề học tập.

2. Giai đoạn 2022-2025

- Trước tháng 8/2022: Chuẩn bị đủ phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho lớp 10; hoàn thành tổ chức tập huấn về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới cho giáo viên dạy lớp 10 năm học 2022-2023; Lập Phương án phân lớp học sinh học chương trình GDPT mới lớp 10 phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và nguyện vọng học tập của học sinh.

- Trước tháng 8/2023: Chuẩn bị đủ phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho lớp 11; hoàn thành tổ chức tập huấn về triển khai chương trình giáo dục cho giáo viên dạy 11 năm học 2023-2024;

- Trước tháng 8/2024: Chuẩn bị đủ phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho lớp 12; hoàn thành tổ chức tập huấn về triển khai chương trình giáo dục cho giáo viên dạy lớp 12 năm học 2024-2025;

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông theo kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GD&ĐT phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương và nhà trường.

2. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ giáo dục và đào tạo, UBND tỉnh, UBND huyện, Sở Giáo dục và đào tạo về chương trình Giáo dục phổ thông đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, thảo luận kỹ về nội dung chương trình Giáo dục phổ thông.

3. Thực hiện tốt công tác đánh giá và đề xuất kế hoạch bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng, chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

4. Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông.

5. Tham mưu với chính quyền địa phương đẩy mạnh truyền thông với cha mẹ học sinh và xã hội về chương trình Giáo dục phổ thông.

6. Kịp thời phát hiện những khó khăn và có các biện pháp xử lý hiệu quả khi phát sinh; tổng hợp ý kiến các tổ/nhóm chuyên môn và báo cáo Sở Giáo dục và đào

tạo trong quá trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông.

7. Các tổ/nhóm chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình GDPT của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề ra những giải pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình GDPT.

- Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo các lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT.

8. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện Chương trình GDPT theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và của nhà trường.

- Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Chương trình GDPT.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

- Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử của môn học, hoạt động giáo dục theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn trong thực hiện Chương trình GDPT.

- Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về Chương trình GDPT.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT của Trường THPT Hoài Ân. Nhà trường triển khai tới các tổ chuyên môn, các bộ phận để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về BGH nhà trường để kịp thời xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT(b/c);
- CM, Tổ, các bộ phận(t/h);
- Đăng website;
- Lưu: VT.

